

Tu Mơ Rông, ngày 23 tháng 04 năm 2024

Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị V, sinh năm 1987

- *Bị đơn*: Anh A T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng C

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H- Chủ tịch hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Quang T1- Giám đốc, Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện T, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/04/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh A T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị V và anh A T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung, cháu A Trần Gia B, sinh ngày 31/05/2017 và Y Trần Thị Yến N, sinh ngày 30/12/2010. Ghi nhận thoả thuận giao cả hai cháu A Trần Gia B và Y Trần Thị Yến N cho chị Trần Thị V trực tiếp nuôi, giáo dục đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động tự lập được. Chị Trần Thị V không yêu cầu anh A T cấp dưỡng tiền nuôi các con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không

đảm bảo người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Thị V và anh A T công nhận còn nợ Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện T, tỉnh Kon Tum số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Ghi nhận thỏa thuận trả nợ chung như sau:

+ Chị Trần Thị V có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện T, tỉnh Kon Tum số tiền nợ 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh.

+ Anh A T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện T, tỉnh Kon Tum số tiền nợ 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Trần Thị V tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001802 ngày 04/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. Chị Trần Thị V được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện Tu Mơ Rông,
- Chi cục THADS huyện Tu Mơ Rông,
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Bình Thanh